

Bản án số: 10/2018/HS-PT

Ngày: 16 – 3 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngô.

Các thẩm phán: 1- Ông Nguyễn Khánh Hùng.

2- Bà Tăng Thị Thúy Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/3/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/TLPT-HS ngày 07/02/2018 đối với bị cáo Phạm Chí N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Bị cáo có kháng cáo: Phạm Chí N (tên khác không), sinh năm: 1988; Cư trú: ấp D, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Phạm Văn T, sinh năm 1951 (sống) và bà Trần Thị L, sinh năm 1958 (sống); Bị cáo chưa vợ con; Anh, chị, em ruột 07 người (lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1995); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (có mặt tại phiên tòa)

Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm: Bị hại ông Nguyễn Văn T; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tăng Vũ L, Nguyễn Văn K, Trần Thị L, Trần Thị N; Người làm chứng Nguyễn Minh L và Trần Văn L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 14/5/2017 N cùng với Tăng Vũ L và Nguyễn Văn K, L và K là người làm thuê cho N cùng nhau lừa vịt lên ruộng của bà Trần Thị N để tìm mồi ăn. N đã mua 15 công ruộng của bà N với giá 30.000đ/công. Tại đây N gặp Nguyễn Văn T cũng đang lừa vịt lên ruộng của bà N để cho ăn. N cho rằng số ruộng này đã mua của bà N và đã trả tiền nên không đồng ý cho ông T lừa vịt vào ăn và yêu cầu ông T lừa vịt đi nơi khác. Ông T không đồng ý, lúc này N vừa rào lưới chặn vịt vừa nói với ông T “mày không lừa vịt đi một lát là có chuyện đó” và

tiếp tục kêu ông T đuổi vịt ra nhưng ông T không đuổi. Thấy L đang đứng cạnh bờ kênh nên N kêu L xuống ghe lấy dao lên cho N. Khi L vừa đi đến gần thì N chạy đến giật dao từ tay L và nhá nhá về phía ông T kêu ông T lừa vịt đi nhưng ông T vẫn tiếp tục không lừa vịt đi nên N ném dao xuống bờ ruộng gần chỗ K đứng cách N khoảng 04m, K nhặt dao lên cầm tay. N lao vào dùng tay đánh vào mặt của ông T 3-4 cái. Đánh xong N chạy lại chỗ K đứng giật lấy cây dao cầm bằng tay trái chém vào vai phải của ông T, kể đến N đổi qua tay phải đâm vào nách phải của ông T thì ông T dùng tay trái chụp lưỡi dao nên N làm đứt tay ông T, rồi tiếp tục chém vào đùi ông T 01 dao. Sau đó N bỏ đi về nhà còn ông T thì được người nhà hay tin đưa đi bệnh viện điều trị.

Tại bản kết luận số 127.TgT-PY, ngày 21/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận tỉ lệ tổn hại sức khỏe của ông T là 15%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Chí N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Phạm Chí N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phần bồi thường thiệt hại, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

Đến ngày 02/01/2018 bị cáo Phạm Chí N kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

- Đại diện viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và áp dụng Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trực tiếp tại Tòa án nhân dân huyện T vào ngày 02/01/2018, theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 thì việc kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên Hội đồng cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 07 giờ ngày 14/5/2017 tại ruộng của bà Trần Thị N tọa lạc ấp D, xã H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, N và ông T cự cãi qua lại về việc ông T không chịu lừa vịt ra khỏi ruộng của bà N mà bị cáo

cho rằng đã mua của bà N nên N dùng tay đánh vào mặt ông T và sau đó dùng dao chém ông T vào vai phải; tiếp đến bị cáo dùng dao đâm ông T vào nách và ông T chụp được dao nên làm đứt tay ông T và sau đó dùng dao chém vào đùi ông T, tỷ lệ bị thương tật theo kết luận giám định là 15%. Lời thừa nhận hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên hành vi phạm tội của bị cáo bị cấp sơ thẩm quy kết về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và khung hình phạt cho bị cáo như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo với các lý do là cha bệnh nặng, phải lao động trả tiền bồi thường cho bị hại: Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án tiền sự và có 02 tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 18 tháng tù. Theo quy định của Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo. Tuy nhiên, loại tội phạm này có chiều hướng gia tăng ở địa phương và cần phải xử lý hình phạt tù giam để trấn áp và răn đe tội phạm nhằm phục vụ tình hình chính trị ở địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên là áp dụng Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Chí N.

Ngoài ra, bị cáo cho rằng cha bị cáo bị bệnh nặng và sau khi gây án vay tiền để khắc phục cho bị hại. Xét thấy, các lý do trên không phải điều kiện cho hưởng án treo, mà được xem xét trong giai đoạn thi hành án.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm thì bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật vì đơn kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

[1] Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Chí N.

[2] Áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

[3] Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Phạm Chí N: 01 năm 06 tháng tù (một năm sáu tháng tù) về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

[5] Các phần quyết định khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- TAND huyện T (2 bản);
- VKSND huyện T;
- CQĐT - Công an huyện T
- Chi cục THADS huyện T;
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo.
- PKTNV-THA – TAND tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu hs, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Ngô